| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>XÃ HỒNG VŨ | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 90 /TB-UBND | *Hồng Vũ, ngày 07 tháng 8 năm 2026* |

# THÔNG BÁO
## Về việc công khai Danh mục hồ, ao không được san lấp trên địa bàn xã Hồng Vũ

Căn cứ Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Ủy ban nhân dân xã Hồng Vũ thông báo công khai Danh mục hồ, ao không được san lấp trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**1. Danh mục hồ, ao không được san lấp**

Trên địa bàn xã Hồng Vũ có 08 hồ, ao thuộc Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp được Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt tại Quyết định số 2341/QĐ-UBND, mã hiệu từ HV1 đến HV8, với tổng diện tích mặt nước 16.206,4 m² *(Danh mục chi tiết tại Phụ lục kèm theo Thông báo này)*.

**2. Hình thức công khai**

- Đăng tải Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên, Thông báo này và Danh mục hồ, ao không được san lấp trên Trang thông tin điện tử xã Hồng Vũ.
- Niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hồng Vũ.
- Thông tin, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã Hồng Vũ, các nhóm thông tin của thôn và bằng các hình thức phù hợp khác để các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn biết và thực hiện.

**3. Trách nhiệm quản lý, bảo vệ hồ, ao**

Các cơ quan, đơn vị, cơ sở thôn, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan có trách nhiệm:

- Quản lý, sử dụng hồ, ao đúng mục đích; giữ nguyên diện tích mặt nước và bảo đảm chức năng tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường, trữ nước, tiêu thoát nước, bảo tồn hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng và giá trị văn hóa theo Danh mục được phê duyệt.
- Không tự ý san lấp, lấn chiếm, làm thu hẹp diện tích mặt nước; không xây dựng công trình, đổ đất, đá, phế thải, rác thải, xả nước thải hoặc thực hiện các hoạt động làm ảnh hưởng đến hồ, ao khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.
- Không tự ý cải tạo, kè bờ, quây rào, cắm cọc, chuyển mục đích sử dụng hoặc giao cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng riêng đối với hồ, ao thuộc Danh mục khi chưa được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận.

- Kịp thời thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, Phòng Kinh tế, Công an xã hoặc Trưởng thôn khi phát hiện hành vi lấn chiếm, san lấp, xây dựng công trình, đổ chất thải, xả thải hoặc các hành vi vi phạm khác tại khu vực hồ, ao.

**4. Tổ chức thực hiện**

- Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Công an xã, các cơ sở thôn và đơn vị có liên quan thường xuyên kiểm tra, theo dõi hiện trạng các hồ, ao; kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm theo quy định.

- Phòng Văn hóa - xã hội tổ thực hiện đăng tải Thông báo và Danh mục hồ, ao trên Trang thông tin điện tử và tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh để nhân dân biết, giám sát và thực hiện.

- Văn phòng HĐND và UBND niêm yết công khai Thông báo và Danh mục hồ, ao tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã; lưu hồ sơ, tài liệu và hình ảnh việc niêm yết theo quy định.

- Trưởng thôn các thôn có hồ, ao thuộc Danh mục không được san lấp tổ chức thông tin đến nhân dân; thường xuyên kiểm tra, nắm bắt hiện trạng và báo cáo kịp thời Ủy ban nhân dân xã khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc biến động về diện tích, hiện trạng, chức năng và tình hình quản lý, sử dụng hồ, ao.

Ủy ban nhân dân xã Hồng Vũ thông báo để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn biết và nghiêm túc thực hiện./.

*(Gửi kèm Quyết định số 2341/QĐ-UBND ngày 27/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phê duyệt điều chỉnh Danh mục hồ, ao, đầm không được san lấp trên địa bàn tỉnh Hưng Yên)*

***Nơi nhận:***
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Phòng Văn hóa - xã hội xã;
- Các cơ sở thôn;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Hằng**

# PHỤ LỤC
## DANH MỤC HỒ, AO KHÔNG ĐƯỢC SAN LẤP TRÊN ĐỊA BÀN XÃ HỒNG VŨ

*(Kèm theo Thông báo số /TB-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Hồng Vũ)*

| STT | Mã hiệu | Tên hồ, ao | Vị trí | Tọa độ đại diện | Diện tích mặt nước (m²) | Chức năng | Đơn vị quản lý |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | HV1 | Ao trạm y tế | Trà Vy | X: 2.253.113,65<br>Y: 593.790,17 | 756,6 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 2 | HV2 | Ao đền Phan Bá Vành | Nguyệt Lâm | X: 2.250.258,16<br>Y: 593.700,16 | 1.349,4 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 3 | HV3 | Ao đền Mộ Đạo | Mộ Đạo | X: 2.251.116,95<br>Y: 592.180,54 | 5.100,5 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 4 | HV4 | Hồ Gỗ | Vũ Thắng 2 | X: 2.254.483,32<br>Y: 590.354,53 | 3.838,5 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 5 | HV5 | Hồ ông Chức | Vũ Thắng 3 | X: 2.254.334,35<br>Y: 590.603,60 | 2.683,4 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 6 | HV6 | Ao đài tưởng niệm | Thôn 3 | X: 2.253.512,17<br>Y: 591.837,75 | 861 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 7 | HV7 | Ao cửa UBND xã | Thôn 3 | X: 2.253.491,06<br>Y: 591.791,12 | 1.029 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| 8 | HV8 | Ao trạm y tế | Thôn 3 | X: 2.253.470.64<br>Y: 591.751.45 | 588 | Nuôi trồng thủy sản | UBND xã |
| **Tổng cộng: 08 hồ, ao; tổng diện tích mặt nước** | | | | | **16.206,4** | | |